

Số: 72/2024/QĐST-HNGĐ

C, ngày 17 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 88/2024/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2024 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Số C, ấp A, xã H, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Anh Lê Tấn C, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện C, Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị B và anh Lê Tấn C.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị B và anh Lê Tấn C thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Anh Lê Tấn C được quyền trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục Lê Huyền T, sinh ngày 19/02/2007 sau khi ly hôn, hiện cháu T đang sống chung với anh C. Anh C tạm thời không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, nên Tòa án không xem xét.

Chị Nguyễn Thị B có quyền đến thăm nom con không ai được cản trở.

Đối với Lê Mỹ H đã trưởng thành, tự lao động sinh sống được, chị B và anh C không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về tài sản chung: Chị B và anh C trình bày không có, không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Chị B và anh C trình bày không có, không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị B và anh Lê Tấn C mỗi người chịu 75.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị B tự nguyện nộp thay án phí cho anh C.

Số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị B đã nộp 300.000 đồng ngày 28/3/2024 theo biên lai số 0002291 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C được trừ vào tiền án phí chị B phải nộp là 150.000 đồng. Như vậy, chị Nguyễn Thị B được nhận lại số tiền 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND huyện C;
- Chi Cục THADS huyện C;
- UBND xã A, huyện C, tỉnh Đ (Số 45, quyển số 01, ngày 15 tháng 4 năm 2003);
- Lưu: HSVA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Thiêm